

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ YÊN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST  
Ngày 09 - 9 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Lương Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Ngọc Sơn - Ủy viên ban Thường vụ Huyện đoàn; Phó Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Bà Lê Thị Bổng – Nguyên giáo viên, đã nghỉ hưu.

*- Thư ký phiên tòa:* bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST – HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST – HS, ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**- Lò Văn C** (tên gọi khác: không), sinh ngày 21 tháng 4 năm 2002 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản X, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: đang là học sinh học lớp 12 Trường THPT Gia Ph, huyện Phù Yên; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo, Đảng phái: Không. Đoàn thể: Đoàn viên Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Con ông Lò Văn D, sinh năm 1984 và bà Lò Thị Ng, sinh năm 1982, đều trú tại bản X, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/6/2019 đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* chị Vi Thị Kiều O, sinh ngày 18/9/2006; Địa chỉ: bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt

*Người đại diện H pháp của người bị hại:* bà Đinh Thị Cáp, sinh năm 1989; Địa chỉ: bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người đại diện H pháp của bị cáo:* ông Lò Văn Dân, sinh năm 1984; Địa chỉ: bản X, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* ông Chăm Trọng Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1991, trú tại bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Em Đinh Văn L, sinh năm 2007, trú tại bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, là học sinh đang đi học.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Lò Thị Ng, sinh năm 1982, trú tại bản X, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Đại diện Nhà trường nơi bị cáo đang học tập:* ông Chăm Văn K – Phó Hiệu trưởng Trường THPT Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn C, sinh ngày 21/4/2002 và Vì Thị Kiều O, sinh ngày 18/9/2006 có quan hệ tình cảm với nhau. Đêm ngày 15/5/2016 cả hai đã gặp nhau và tâm sự rồi ngủ cùng nhau tại nhà bán trú Trường Tiểu học – Trung học cơ sở xã Sập X, đến khoảng 11 giờ trưa ngày 16/5/2019, O đã nhất trí cho C quan hệ tình dục. Trong quá trình quan hệ tình dục với nhau thì chị Đinh Thị H, sinh năm 1991, trú tại bản G, xã Sập X (là dì của O) trong lúc đi tìm O đã nhìn thấy sự việc, cùng ngày 16/5/2019 Vì Thị Kiều O có đơn đề nghị cơ quan C năng giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 17/6/2019 Công an xã Sập X đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho công an huyện Phù Yên giải quyết theo thẩm quyền. Thời điểm C và O quan hệ tình dục vào ngày 16/5/2019 thì Lò Văn C được 17 tuổi 25 ngày, Vì Thị Kiều O được 12 tuổi 7 tháng 28 ngày (chưa đủ 13 tuổi).

Ngày 18/5/2019 Cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng.

Vật chứng đã được thu giữ gồm: 01 (Một) chiếc cói màu vàng nhạt, có diện tích dài 2,1m x rộng 1,2m; 01 (Một) chăn bằng vải bông tổng H màu đỏ, vàng, đen, hai đầu chăn bị rách hở phần bông; 01 (Một) áo phông cộc tay nhãn hiệu CAROL & JOHN, ngực áo có thêu lô gô màu vàng, đỏ trắng, viền cổ áo màu trắng, áo dài 60cm, rộng vai 45cm; 01 (Một) quần vải dài màu tím, không rõ nhãn hiệu, cạp quần rộng 37cm, ống quần rộng 85cm, quần được thiết kế khuy bấm nhựa và khóa nhựa làm khóa quần; 01 (một) chiếc quần lót màu xám,

cạp quần màu tím nhãn hiệu Fuguibao; 01 (Một) chiếc quần vải bò nhãn hiệu EVAS JEAN cỡ 28, khuy quần và khóa quần bằng kim loại, mặt trước ống quần bên phải có thêu hoa văn màu vàng, quần màu xám; 01 áo vải tổng H dài tay, cổ tròn nhãn hiệu Ai yi lei màu Xanh đen, loại vải ren, áo dài 40cm x chiều rộng vai 37cm, mặt ngoài áo là các hoa văn xen kẽ dạng chữ V; 01 (Một) chiếc quần lót màu đỏ không rõ nhãn hiệu, cạp quần co giãn rộng 28cm, mặt trước quần là vảo hoa văn dạng ren; Toàn bộ số tài sản trên đều đã cũ, qua sử dụng.

Ngày 21/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 85; Trưng cầu: Giám định viên của Trung tâm pháp y giám định tổn thương bộ phận sinh dục, tình trạng mang thai và bệnh lý của Vì Thị Kiều O với nội dung yêu cầu giám định: “Xác định tổn thương của bộ phận sinh dục Vì Thị Kiều O; Vì Thị Kiều O có mang thai hoặc bị nhiễm HIV hay bệnh truyền nhiễm nào khác không”.

Tiến hành lấy mẫu giám định, mẫu so sánh và ra quyết định trưng cầu giám định số 86, ngày 21/5/2019; Trưng cầu Giám định viên Viện pháp y Quốc gia giám định ADN. Với mẫu cần giám định: 01 (Một) lam kính trên bề mặt có chứa mẫu dịch âm đạo của Vì Thị Kiều O, được niêm phong dán kín, ký hiệu A1; 01 (Một) chiếc quần lót màu đỏ, tại phần đũng quần có bán dính chất dịch màu nâu, đã khô, được niêm phong dán kín, ký hiệu A2. Mẫu so sánh: Mẫu tóc gồm cả chân tóc thu giữ của Lò Văn C, được niêm phong dán kín, ký hiệu M1. Với nội dung yêu cầu giám định: ADN trong các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với mẫu so sánh ký hiệu M1 có phải cùng một người hay không?

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 24/TD, ngày 27/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Màng trinh rách điểm 9<sup>h</sup> – 11<sup>h</sup>; Tại thời điểm giám định Vì Thị Kiều O không có thai, không mắc các bệnh lây nhiễm như (HIV, lậu, giang mai, sùi mào gà) lây qua đường tình dục”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 135/10/TC – ADN, ngày 27/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: ADN nam giới thu từ mẫu A1 (mẫu dịch trong âm đạo của Vì Thị Kiều O) có các alen trên nhiễm sắc thể Y trung khớp hoàn toàn với ADN của Lò Văn C trên tất cả các locus Y – STR đã phân tích; ADN nam giới thu từ mẫu A2 (chiếc quần lót) có các alen trên nhiễm sắc thể Y không trùng với ADN của Lò Văn C trên tất cả các locus Y – STR đã phân tích.

Ngày 05/6/2019 cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên cũng tiến hành phối H với Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên tiến hành xét nghiệm HIV đối với Lò Văn C. Kết quả xét nghiệm: Âm tính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn C khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/5/2019 bị cáo C đi chơi ở bản X, xã Sập X, huyện Phù Yên thì gặp Vì Thị Kiều O đang đi chơi với bạn, do có quan hệ tình cảm với nhau nên khi gặp nhau thì O và C có nói chuyện với nhau đến khoảng 22 giờ

cùng ngày, C rủ O đến nhà ông nội của C để ngủ qua đêm nhưng O không đồng ý và O rủ C xuống phòng ngủ tại khu nhà ở bán trú Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Sập X để ngủ. Tại đây C và O ôm hôn nhau rồi C đòi quan hệ tình dục với O nhưng O không đồng ý, hai người tiếp tục ôm nhau ngủ đến 08 giờ sáng ngày 16/5/2019. Khi thức dậy C tiếp tục ôm hôn O và đòi quan hệ tình dục với O, O vẫn chưa đồng ý và bảo với C là ngủ dậy mới cho. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì cả hai cùng ngủ dậy, C hỏi O “bây giờ dậy rồi như thế nào đây”, O trả lời “tùy anh”, biết là O đồng ý quan hệ tình dục nên C đã ôm hôn và cởi áo, kéo quần của O, sau đó C tự cởi quần áo của mình ra, O tư thế nằm ngửa, hai chân dang ra hai bên, C nằm sấp lên người O, cho dương vật của mình vào âm đạo của O rồi quan hệ được một lúc thì xuất tinh vào âm đạo của O, khi C quan hệ tình dục xong thì O hỏi C “tao mà có em bé thì làm sao”, C trả lời “có thì tao lấy mày về làm vợ”. Trong lúc C và O đang quan hệ tình dục với nhau thì có chị Đinh Thị H, sinh năm 1991, trú tại bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên (là dì của chị O) cùng với cháu chị H là Đinh Văn Lập, sinh năm 2007 đang đi tìm O nhìn thấy sự việc, lúc này chị H và cháu L có gọi O thì C và O dậy, mặc quần áo và đi ra khỏi phòng.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình C đã tự nguyện bồi thường cho chị Vì Thị Kiều O số tiền 20.000.000,đ, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục học tập.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS-PY, ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54; khoản 1, 2 điều 65; điều 91; điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng án định thời gian thử thách theo quy định.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc cói màu vàng nhạt, có diện tích dài 2,1m x rộng 1,2m, chiều cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) chăn bằng vải bông tổng H màu đỏ, vàng, đen, hai đầu chăn bị rách hở phần bông, chăn đã cũ qua sử

dụng; 01 (Một) áo phông cộc tay nhãn hiệu CAROL & JOHN, ngực áo có thêu lô gô màu vàng, đỏ trắng, viền cổ áo màu trắng, áo dài 60cm, rộng vai 45cm, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) quần vải dài màu tím, không rõ nhãn hiệu, cạp quần rộng 37cm, ống quần rộng 85cm, quần được thiết kế khuy bấm nhựa và khóa nhựa làm khóa quần, cũ qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần lót màu xám, cạp quần màu tím nhãn hiệu Fuguibao, quần cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần vải bò nhãn hiệu EVAS JEAN cỡ 28, khuy quần và khóa quần bằng kim loại, mặt trước ống quần bên phải có thêu hoa văn màu vàng, quần màu xám, đã cũ qua sử dụng; 01 áo vải tổng H dài tay, cổ tròn nhãn hiệu Ai yi lei màu xanh đen, loại vải ren, áo dài 40cm x chiều rộng vai 37cm, mặt ngoài áo là các hoa văn xen kẽ dạng chữ V, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần lót màu đỏ không rõ nhãn hiệu, cạp quần co giãn rộng 28cm, mặt trước quần là vải hoa văn dạng ren, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “dịch âm đạo của Vì Thị Kiều O (A1)”; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “Mẫu tóc thu của Lò Văn C ngày 21/5/2019 M”.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 50.000.000,đ, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000,đ, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000,đ (Ba mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo, người đại diện H pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo phạm tội khi đang là vị thành niên, chưa phát triển đầy đủ thể chất và tinh thần, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn theo QĐ 90/QĐ – TTg, ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, chưa được giáo dục đầy đủ về kỹ năng sống và tâm sinh lý trong nhà trường, thiếu sự quan tâm của gia đình, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong quá trình học tập luôn chấp hành các quy định của Nhà trường, trước khi phạm tội không vi phạm kỷ luật của Nhà trường, lớp và nơi cư trú. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt đối với bị cáo dưới khung của hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo còn được tiếp tục học hành, giáo dục để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Người đại diện H pháp của bị cáo ông Lò Văn D trình bày: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ tuổi trưởng thành, chưa có đầy đủ nhận thức, hiểu biết xã hội và kỹ năng sống, bị cáo phạm tội do sự tác động của môi trường sống và có lỗi của gia đình quản lý, giám sát chưa đầy đủ. Sau khi bị cáo C phạm tội gia đình đã cố gắng tích cực bồi thường một phần cho cháu O và sẽ tiếp tục cố gắng bồi thường

tiếp số tiền theo như thỏa thuận của hai gia đình, bị cáo đã rất hối hận, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để bị cáo được tiếp tục học tập, trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Người bị hại chị Vì Thị Kiều O trình bày: Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm với nhau, bị cáo C phạm tội có sự tự nguyện đồng ý của người bị hại, gia đình bị cáo cũng đã thỏa thuận bồi thường và đã tự nguyện bồi thường một phần số tiền 20.000.000,đ cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo C được tại ngoại để tiếp tục đi học, lao động để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Người đại diện H pháp của người bị hại bà Đinh Thị Cấp trình bày: Giữa bị cáo và bị hại có quen biết, đi lại tìm hiểu nhau, khi phạm tội bị cáo chưa trưởng thành và chưa có hiểu biết nhiều về pháp luật, sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000,đ, đề nghị bị cáo và gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000,đ theo như thỏa thuận giữa hai gia đình. Bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại và gia đình bị hại đã chưa quản lý, giám sát, giáo dục cháu O được đầy đủ. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã xin lỗi gia đình bị hại, hiện nay bị cáo đang là học sinh còn đi học nên đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để bị cáo được tiếp tục đi học và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Nhà trường THPT Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nơi bị cáo C học tập trình bày: Bị cáo C hiện đang là học sinh học tại Trường THPT Gia Ph, trong thời gian học tập tại Trường bị cáo C luôn chấp hành các nội quy, quy chế của trường lớp đề ra, trước khi phạm tội bị cáo không vi phạm pháp luật, bị cáo sống tại vùng đặc biệt khó khăn, chưa có nhiều hiểu biết về pháp luật, Nhà trường đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo, giáo dục không giam giữ để bị cáo được tiếp tục học tập, sửa chữa những sai lầm của mình, trở thành học sinh ngoan và người công dân tốt cho xã hội.

Người có quyền lợi liên quan bà Lò Thị Ng trình bày: Sau khi bị cáo phạm tội, gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình cháu O số tiền 20.000.000,đ, bị cáo phạm tội có một phần lỗi của gia đình quản lý, giáo dục chưa đầy đủ, gia đình nhất trí thu xếp bồi thường tiếp số tiền 30.000.000,đ cho cháu O theo như thỏa thuận giữa hai gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thành khẩn nhận tội, bị cáo, người đại diện H pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo C, người đại diện H pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện H pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện H pháp của bị cáo, người bị hại, người đại diện H pháp cho bị hại, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo, người bị hại là người chưa thành niên, để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo, người bị hại, Tòa án quyết định xét xử kín, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án có Hội thẩm nhân dân là nguyên giáo viên, cán bộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi. Có sự tham gia của người bào chữa, người đại diện H pháp cho bị cáo, người đại diện H pháp cho bị hại đúng theo quy định tại điều 76, điều 420, 423 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Người làm chứng Đinh Văn L đã được Tòa án triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt do còn đang đi học, có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 16/5/2019, Lò Văn C đã có hành vi quan hệ tình dục với Vì Thị Kiều O trên cơ sở tự nguyện của hai người. Khi phạm tội bị cáo Lò Văn C được 17 tuổi 25 ngày, người bị hại Vì Thị Kiều O được 12 tuổi 7 tháng 28 ngày (chưa đủ 13 tuổi).

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo; Đơn trình báo, lời khai của người bị hại;
- Biên bản khám nghiệm hiện trường.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định pháp y về tình dục số 24/TD, ngày 27/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La; Kết luận giám định pháp y về ADN số 135/10/TC – ADN, ngày 27/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia;

- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù H với lời khai của chị Đinh Thị H, sinh năm 1991, (là dì của chị O) cùng với cháu chị H là Đinh Văn Lập, sinh năm 2007, đều trú tại bản G, xã Sập X, huyện Phù Yên, phù H với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Văn C, sinh ngày 21/4/2002 và Vì Thị Kiều O, sinh ngày 18/9/2006 quan hệ tình dục trên cơ sở tự nguyện vào ngày 16/5/2019, khi phạm tội bị cáo Lò Văn C được 17 tuổi 25 ngày, người bị hại Vì Thị Kiều O được 12 tuổi 7 tháng 28 ngày (chưa đủ 13 tuổi). Đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm và thuộc trường H rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của người bị hại là trẻ em cần được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại, người bị hại và người đại diện H pháp của người bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về thể chất, nhân cách và tâm sinh lý, thiếu sự quan tâm của gia đình. Hiện nay bị cáo đang là học sinh đang đi học, luôn chấp hành nội quy, quy chế của Nhà trường. Việc xét xử tù có thời hạn đối với bị cáo làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội. Do đó cần xem xét xử dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, giúp đỡ bị cáo, cải tạo, giáo dục để bị cáo nhận ra sai lầm và sửa chữa những sai lầm của mình, tạo điều kiện tái hòa nhập cuộc sống. Đề nghị chính quyền địa phương và gia đình bị cáo phối hợp quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách và Kiến nghị với Trường PTTH Gia Phù, huyện Phù

Yên phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo C trong thời gian học tập tại Nhà trường.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản riêng có giá trị, đang là học sinh đang đi học nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án*: Đối với 01 (Một) chiếc cối màu vàng nhạt, có diện tích dài 2,1m x rộng 1,2m, chiều cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) chăn bằng vải bông tổng H màu đỏ, vàng, đen, hai đầu chăn bị rách hở phần bông, chăn đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) áo phông cộc tay nhãn hiệu CAROL & JOHN, ngực áo có thêu lô gô màu vàng, đỏ trắng, viền cổ áo màu trắng, áo dài 60cm, rộng vai 45cm, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) quần vải dài màu tím, không rõ nhãn hiệu, cạp quần rộng 37cm, ống quần rộng 85cm, quần được thiết kế khuy bấm nhựa và khóa nhựa làm khóa quần, cũ qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần lót màu xám, cạp quần màu tím nhãn hiệu Fuguibao, quần cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần vải bò nhãn hiệu EVAS JEAN cỡ 28, khuy quần và khóa quần bằng kim loại, mặt trước ống quần bên phải có thêu hoa văn màu vàng, quần màu xám, đã cũ qua sử dụng; 01 áo vải tổng H dài tay, cổ tròn nhãn hiệu Ai yi lei màu xanh đen, loại vải ren, áo dài 40cm x chiều rộng vai 37cm, mặt ngoài áo là các hoa văn xen kẽ dạng chữ V, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần lót màu đỏ không rõ nhãn hiệu, cạp quần co giãn rộng 28cm, mặt trước quần là vải hoa văn dạng ren, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “dịch âm đạo của Vì Thị Kiều O (A1)”; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “Mẫu tóc thu của Lò Văn C ngày 21/5/2019 M”.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đều đã cũ, hỏng, không còn giá trị sử dụng, người bị hại, bị cáo không nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 50.000.000,đ, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000,đ, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000,đ (Ba mươi triệu đồng) theo quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

[7] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; người đại diện H pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54; khoản 1, 2 điều 65; điều 91, điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 09 tháng 9 năm 2019.

- Giao bị cáo Lò Văn C cho UBND cho Ủy ban nhân dân xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Kiến nghị với Trường PTTH Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phối hợp với gia đình và chính quyền địa phương quản lý giám sát, giáo dục bị cáo Lò Văn C trong thời gian học tập tại Nhà trường.

*Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc cối màu vàng nhạt, có diện tích dài 2,1m x rộng 1,2m, chiều cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) chăn bằng vải bông tổng H màu đỏ, vàng, đen, hai đầu chăn bị rách hở phần bông, chăn đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) áo phông cộc tay nhãn hiệu CAROL & JOHN, ngực áo có thêu lô gô màu vàng, đỏ trắng, viền cổ áo màu trắng, áo dài 60cm, rộng vai 45cm, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) quần vải dài màu tím, không rõ nhãn hiệu, cạp quần rộng 37cm, ống quần rộng 85cm, quần được thiết kế khuy bấm nhựa và khóa nhựa làm khóa quần, cũ qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần lót màu xám, cạp quần màu tím nhãn hiệu Fuguibao, quần cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần vải bò nhãn hiệu EVAS JEAN cỡ 28, khuy quần và khóa quần bằng kim loại, mặt trước ống quần bên phải có thêu hoa văn màu vàng, quần màu xám, đã cũ qua sử dụng; 01 áo vải tổng H dài tay, cổ tròn nhãn hiệu Ai yi lei màu xanh đen, loại vải ren, áo dài 40cm x chiều rộng vai 37cm, mặt ngoài áo là các hoa văn xen kẽ dạng chữ V, áo đã cũ qua sử dụng; 01 (Một) chiếc quần lót màu đỏ không rõ nhãn hiệu, cạp quần co giãn rộng 28cm, mặt trước quần là vải hoa văn dạng ren, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “dịch âm đạo của Vì Thị Kiều O (A1)”; 01 (Một) phong bì được dán kín, bên ngoài ghi “Mẫu tóc thu của Lò Văn C ngày 21/5/2019 M”.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 88/BB – GNVC, ngày 13/8/2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).*

*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 50.000.000,đ (Năm mươi triệu đồng), ông Lò Văn Dân và bà Lò Thị Nguôn (là bố mẹ đẻ của bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng), ông Lò Văn

Dân và bà Lò Thị Nguôn tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000,đ (Ba mươi triệu đồng).

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lò Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Ông Lò Văn Dân và bà Lò Thị Nguôn phải chịu 750.000,đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09 tháng 9 năm 2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

### **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã Sập X, huyện Phù Yên;
- Trường THPT Gia Ph;
- Bị cáo; Người bào chữa; Người đại diện HP của bị cáo;
- Người bị hại; Người đại diện HP của người bị hại;
- Lưu HS, VT;

**Lê Lương Anh**